TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04**/2022/QĐST-DS	*Diễn Châu, ngày 07 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 123/2021/TLST-DS ngày14 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Trung K, sinh năm 1962.

Trú tại: Xóm 13, xã NK, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Ông Phan Hồng T, sinh năm 1961.

Trú tại: khối 5, thị trấn DC, DC, Nghệ An.

Địa chỉ liên hệ: Khu phố 1, thị trấn TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Hồng T có nghĩa vụ trả cho ông Trần Trung K số tiền cả gốc lẫn lãi là 1.439.750.000 đồng (Một tỷ bốn trăm ba mươi chín triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)

- Về án phí: Miễm tiền án phí cho ông Phan Hồng T thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ông Trần Trung K số tiền 27.600.000 (Hai bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001493 ngày 13/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều các 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự" (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Diễn Châu;*
- *CCTHADS huyện Diễn Châu;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Nguyễn Đình Lâm